

Số: 51/TB-UBND

Chư Pưh, ngày 26 tháng 9 năm 2013

THÔNG BÁO
Tuyển dụng công chức cấp xã năm 2013

Căn cứ Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 12/7/2013 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Gia Lai;

Căn cứ nhu cầu tuyển dụng công chức cấp xã và chỉ tiêu biên chế được giao của UBND các xã, thị trấn; Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh thông báo nội dung xét tuyển dụng công chức xã năm 2013 như sau:

1. Tổng nhu cầu và vị trí tuyển dụng: căn cứ vào Biên bản làm việc ngày 06/9/2013 giữa Phòng Nội vụ huyện Chư Pưh và Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai là 29 chỉ tiêu (Có danh sách kèm theo).

2. Thời gian nhận hồ sơ: bắt đầu lúc 9h00' ngày 30/9/2013 đến 9h00' ngày 29/10/2013 (kể cả ngày thứ 7 và Chủ nhật).

3. Địa điểm: Phòng Nội vụ huyện Chư Pưh (thí sinh mua hồ sơ dự tuyển công chức xã năm 2013 tại Phòng Nội vụ huyện Chư Pưh).

4. Lệ phí:

- Lệ phí xét tuyển: 250.000đ/ 01 bộ hồ sơ;
- Lệ phí ôn tập (không bắt buộc): 100.000đ/ thí sinh. Thí sinh đóng lệ phí ôn thi khi nộp hồ sơ.

5. Điều kiện đăng ký dự tuyển, tiêu chuẩn dự tuyển, nguyên tắc tuyển dụng: Theo quy định tại Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 12/7/2013 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Gia Lai.

6. Thời gian, địa điểm ôn tập và tổ chức phỏng vấn:

- Thời gian ôn tập: ngày 10/11/2013;
- Thời gian tổ chức phỏng vấn: ngày 16-17/11/2013;
- Địa điểm: Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện Chư Pưh.

7. Tổ chức thực hiện:

- Văn phòng HĐND - UBND huyện: Đăng Thông báo tuyển dụng và các nội dung tuyển dụng công chức cấp xã năm 2013 trên Website của huyện.

- **Phòng Nội vụ huyện:** Niêm yết công khai Thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2013 tại trụ sở làm việc, phát hành, tiếp nhận và tổng hợp hồ sơ dự tuyển của thí sinh theo quy định. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về tính đúng đắn của hồ sơ tuyển dụng.

- **Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện:** Thông báo công khai, rộng rãi trong thời gian tiếp nhận hồ sơ. Liên hệ với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Gia Lai để đưa tin về nội dung tuyển dụng công chức cấp xã năm 2013.

- **UBND các xã, thị trấn:** Có trách nhiệm niêm yết công khai Thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2013 tại trụ sở làm việc của đơn vị và thông báo trên Đài Truyền thanh của xã.

Trên đây là Thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2013 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Pưh./. *vt*

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- UBND huyện (b/c);
- UBND các xã, thị trấn (niêm yết);
- Đài TT-TH huyện (thông báo);
- Lưu: VT. *vt*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tư Sơn

NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC XÃ NĂM 2013 HUYỆN CHƯ PƯH

(Kèm theo Thông báo số: 51 /TB-UBND ngày 16 /9/2013 của Chủ tịch UBND huyện Chư Pưh)

STT	Đơn vị tuyển dụng	Số lượng		Nhu cầu vị trí công tác cần tuyển			Yêu cầu trình độ chuyên môn người cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào ngạch	Mã ngạch	Các yêu cầu khác	Ghi chú
		Được giao	Có mặt	Vị trí, chức danh	Lĩnh vực phụ trách	Trình độ	Ngành chuyên môn						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	
1	Thị trấn Nhom Hoà (loại II)	11	10	Công chức Văn hóa - Xã hội	Xã hội	Đại học trở lên	Lao động - Xã hội; Xã hội học; Công tác xã hội, Tâm lý học	1	CV	01.003	Tin A	Nếu không có nguồn tuyển sẽ lấy CB, TC	
2	Xã Ia Le (loại I)	12	9	Công chức Văn hóa - Xã hội	Xã hội	TC trở lên	Lao động - Xã hội; Xã hội học; Công tác xã hội, Tâm lý học	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
				Công chức Địa chính - NN - Xây dựng và Môi trường	Nông nghiệp	TC trở lên	Nông học, Trồng trọt, Khuyến nông, Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
				Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Tư pháp - Hộ tịch	TC trở lên	Luật	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
3	Xã Ia Bư (loại I)	12	7	Công chức Trưởng Công an	Công an xã	TC trở lên	Quản lý trật tự xã hội ở địa bàn cơ sở	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
				Công chức Văn hóa - Xã hội	Xã hội	TC trở lên	Lao động - Xã hội; Xã hội học; Công tác xã hội, Tâm lý học	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
				Công chức Văn phòng - Thống kê	Văn phòng - Thống kê	TC trở lên	Hành chính; Thống kê; Văn thư Lưu trữ; Giáo dục Chính trị; Ngữ văn	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
4	Xã Ia Phang (loại I)	12	10	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Tư pháp - Hộ tịch	TC trở lên	Luật	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
				Công chức Tài chính - Kế toán	Kế toán	TC trở lên	Kế toán; Tài chính	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
				Công chức Văn phòng - Thống kê	Văn phòng - Thống kê	TC trở lên	Hành chính; Thống kê; Văn thư Lưu trữ; Giáo dục Chính trị; Quản trị văn phòng	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
5	Xã Ia Hư (loại I)	12	10	Công chức Văn hóa - Xã hội	Xã hội	TC trở lên	Lao động - Xã hội; Xã hội học; Công tác xã hội, Tâm lý học	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
				Công chức Tài chính - Kế toán	Kế toán	TC trở lên	Kế toán; Tài chính	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		



STT	Đơn vị tuyển dụng	Số lượng		Nhu cầu vị trí công tác cần tuyển		Yêu cầu trình độ chuyên môn người cần tuyển			Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào ngạch	Mã ngạch	Các yêu cầu khác	Ghi chú
		Được giao	Có mặt			Trình độ	Ngành chuyên môn						
6	Xã Ia Rong (loại II)	11	7	Công chức Văn hoá - Xã hội	Văn hoá	TC trở lên	Quản lý văn hóa	1	CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A	thuộc Đề án 03	
				Công chức Văn hóa - Xã hội	Xã hội	TC trở lên	Lao động - Xã hội; Xã hội học; Công tác xã hội, Tâm lý học	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
				Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Tư pháp - Hộ tịch	TC trở lên	Luật	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
				Công chức Trưởng Công an	Công an xã	TC trở lên	Quản lý trật tự xã hội ở địa bàn cơ sở	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
7	Xã Ia Dreng (loại II)	11	8	Công chức Trưởng Công an	Công an xã	TC trở lên	Quản lý trật tự xã hội ở địa bàn cơ sở	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
				Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Tư pháp - Hộ tịch	TC trở lên	Luật	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
				Công chức Văn hóa - Xã hội	Xã hội	TC trở lên	Lao động - Xã hội; Xã hội học; Công tác xã hội, Tâm lý học	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
				Công chức Văn hoá - Xã hội	Văn hoá	TC trở lên	Quản lý văn hóa	1	CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
8	Xã Ia Hla (loại I)	12	7	Công chức Văn hóa - Xã hội	Xã hội	TC trở lên	Lao động - Xã hội; Xã hội học; Công tác xã hội, Tâm lý học	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
				Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Tư pháp - Hộ tịch	TC trở lên	Luật	2	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
				Công chức Tài chính - Kế toán	Kế toán	TC trở lên	Kế toán; Tài chính	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
				Công chức Văn hóa - Xã hội	Xã hội	TC trở lên	Lao động - Xã hội; Xã hội học; Công tác xã hội, Tâm lý học	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
9	Xã Chư Don (loại II)	12	8	Công chức Tài chính - Kế toán	Kế toán	TC trở lên	Kế toán; Tài chính	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
				Công chức Trưởng Công an	Công an xã	TC trở lên	Quản lý trật tự xã hội ở địa bàn cơ sở	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
				Công chức Chi huy trưởng Quân sự	Quân sự xã	TC trở lên	Quân sự	1	CS hoặc CV	01.004 hoặc 01.003	Tin A		
								29					
Tổng cộng:		105	76										